

SỞ Y TẾ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1**  
Số: 06 /TM - BVND1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2025

**THƯ MỜI BÁO GIÁ**  
**Một số thực phẩm chức năng**

**Kính gửi: Các công ty cung ứng**

Bệnh viện Nhi đồng 1 kính mời các công ty quan tâm tham gia báo giá đối với một số thực phẩm chức năng bệnh viện dự kiến sẽ mua sắm. Cụ thể như sau:

1. Danh mục thực phẩm chức năng cần báo giá: tại Phụ lục Biểu mẫu báo giá gồm 20 khoản thực phẩm chức năng.

2. Nơi nhận báo giá: **BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1**

- Hình thức báo giá: theo mẫu (tại Phụ lục) và gửi bằng giấy báo giá niêm phong trực tiếp tại Tổ nghiệp vụ Dược (Khoa Dược):

+ Địa chỉ: 341 Sư Vạn Hạnh, Phường 10, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Điện thoại: 028. 39271119, số nội bộ 767 (liên hệ DS. Lê Va).

3. Thời gian nhận báo giá: đến hết 15 giờ ngày 10/03/2024.

4. Báo giá công ty cung cấp sẽ là căn cứ để Hội đồng thầu bệnh viện xem xây dựng giá kế hoạch cho các gói thầu Mua sắm thực phẩm chức năng năm 2025-2026 cho nội trú và ngoại trú của Bệnh viện Nhi đồng 1.

Trân trọng kính chào./

**Nơi nhận:**

- Các nhà thầu tham dự thầu;
- Ban Giám Đốc (để biết);
- Lưu: VT, KDược(NMH,1b).

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thanh Hùng**

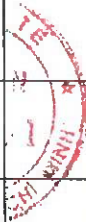


TÊN CÔNG TY BẢO GIÁ: .....  
Địa chỉ: .....  
Điện thoại liên hệ: .....  
Email: .....  
Thông tin người liên lạc: .....

**PHỤ LỤC: BIỂU MẪU BẢO GIÁ**  
(Đính kèm Thư mời số 06 /TM-BVND1 ngày 28 tháng 09 năm 2025 của Bệnh viện Nhi đồng 1)

Kính gửi: BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

| STT | Tên thực phẩm chức năng                                                                                | Lứa tuổi sử dụng (nếu có)       | Đơn vị tính | Quy cách đóng gói | Tên sản phẩm | Dạng bào chế | Quy cách đóng gói | Mã HS | Hãng sản xuất - Nước sản xuất | Bảo giá theo quy cách đóng gói + VAT (8%) (VNĐ) | Bảo giá quy đổi theo đơn vị tính + VAT (8%) (VNĐ) | Kết quả trúng thầu (nếu có) |                                   |                |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------|-------------------|--------------|--------------|-------------------|-------|-------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------|----------------|
|     |                                                                                                        |                                 |             |                   |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   | Đơn giá trúng thầu (VNĐ)    | Đơn giá theo quy cách + VAT (VNĐ) | Nơi trúng thầu |
| 1   | Sản phẩm dinh dưỡng công thức 1 có đậm độ nguyên, năng lượng < 1Kcal/ml                                | 0-6 tháng tuổi                  | Kg          | Lon/Hộp           |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |
| 2   | Sản phẩm dinh dưỡng công thức 2 có đậm độ nguyên, năng lượng < 1Kcal/ml                                | 6-12 tháng tuổi                 | Kg          | Lon/Hộp           |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |
| 3   | Sản phẩm dinh dưỡng công thức 3 có đậm độ nguyên, năng lượng < 1Kcal/ml                                | ≥ 12 tháng tuổi - 24 tháng tuổi | Kg          | Lon/Hộp           |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |
| 4   | Sản phẩm dinh dưỡng công thức có đậm độ nguyên năng lượng 1Kcal/ml                                     | ≥ 06 tháng tuổi                 | Kg          | Lon/Hộp           |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |
| 5   | Sản phẩm dinh dưỡng công thức có đậm độ nguyên năng lượng 1,2Kcal/ml                                   | ≥ 12 tháng tuổi                 | Kg          | Lon/Hộp           |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |
| 6   | Sản phẩm dinh dưỡng công thức có đậm độ nguyên năng lượng 1,5Kcal/ml                                   | ≥ 12 tháng tuổi                 | Kg          | Lon/Hộp           |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |
| 7   | Sữa công thức dạng nước pha sẵn, năng lượng tối thiểu 1kcal/1ml                                        | 1-10 tuổi                       | Hộp         | Hộp 110ml         |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |
| 8   | Sản phẩm dinh dưỡng ≥ 1kcal/ml, đậm độ nguyên, không có đường lactose                                  |                                 | Kg          | Lon/Hộp           |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |
| 9   | Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho chế độ ăn đặc biệt có đậm whey thủy phân một phần, năng lượng 1,2kcal/ml | 1 - 10 tuổi                     | Kg          | Lon/Hộp           |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                |



| STT | Tên thực phẩm chức năng                                                                                                                              | Lứa tuổi sử dụng (nếu có) | Đơn vị tính | Quy cách đóng gói | Tên sản phẩm | Dạng bào chế | Quy cách đóng gói | Mã HS | Hàng sản xuất - Nước sản xuất | Bảo giá theo quy cách đóng gói + VAT (8%) (VND) | Bảo giá quy đổi theo đơn vị tính + VAT (8%) (VND) | Kết quả trúng thầu (nếu có) |                                   |                            |                |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|-------------|-------------------|--------------|--------------|-------------------|-------|-------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------|-----------------------------------|----------------------------|----------------|
|     |                                                                                                                                                      |                           |             |                   |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   | Đơn giá trúng thầu (VND)    | Đơn giá theo quy cách + VAT (VND) | Số QĐ - ngày ra quyết định | Nơi trúng thầu |
| 10  | Sản phẩm dinh dưỡng công thức có đạm, bô thủy phân hoàn toàn, có LGG, không có Lactose, năng lượng 0,68Kcal/ml                                       |                           | Kg          | Lon/ Hộp          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 11  | Protease+Amylase+Lipase+Lactase+Vitamin A+B1+B2+B3+B6+L-Lysine+L-arginine+L-aspartate...                                                             |                           | Ông         | Ông 10ml          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 12  | Thực phẩm bảo vệ sức khỏe, bổ sung năng lượng từ chất béo chuỗi trung bình                                                                           |                           | Kg          | Lon/ Hộp 200g     |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 13  | Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt dành cho trẻ sinh non, nhẹ cân dạng nước pha sẵn 59ml                                                          | Trẻ sinh cực non          | Ông         | Ông 59ml          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 14  | Thực phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ sinh non, nhẹ cân, $\geq 0,8\text{kcal/ml}$ , tỉ lệ đạm Whey $\geq 60\%$ , MCT $< 40\%$                            |                           | Kg          | Lon/ Hộp          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 15  | Sữa công thức cho trẻ sinh non:<br>• Năng lượng 74 – 100 kcal/100ml.<br>• Có đạm whey chủ yếu hoặc $\geq 47\%$ đạm whey.<br>• Chất béo $< 40\%$ MCT. | 0-12 tháng tuổi           | Kg          | Lon/ Hộp          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 16  | Sản phẩm dinh dưỡng có MCT chiếm trên 35% lượng chất béo                                                                                             | $\leq 12$ tháng tuổi      | Kg          | Lon/ Hộp          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 17  | Thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt: Peptid Base, MCT, $>= 1\text{Kcal/ml}$                                                                        |                           | Kg          | Lon/ Hộp          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 18  | Đạm whey bổ sung vào sữa, bột cháo cho những bệnh nhân nặng cần tăng lượng đạm trong chế độ ăn                                                       |                           | Kg          | Lon/ Hộp          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 19  | Amino acid có đặc từ gạo                                                                                                                             |                           | Kg          | Hộp 500g          |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |
| 20  | Bột sữa non 33%, IgG, IgA, lactoferrin, chất xơ hòa tan (FOS/inulin), canxi sữa...                                                                   |                           | Gói         | Gói               |              |              |                   |       |                               |                                                 |                                                   |                             |                                   |                            |                |

..... Ngày tháng năm  
BÀI DIỄN HỢP PHÁP CỦA CÔNG TY